TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Quan.

2. Ông Nguyễn Hữu Thanh.

- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Hoàng Em - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn H, sinh năm: 1971. Tên gọi khác: D.

Nơi thường trú: số G, đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: số C, đường M, khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long*;* nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S (chết) và bà Trương Thị L (chết); có vợ Mùi Thị Thùy H1 và 04 người con; tiền sự: không.

- *Tiền án:* ngày 09/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 08 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 106/2015/HSST, chấp hành án xong ngày 03/5/2021, chấp hành án phí và các khoản sung công quỹ vào năm 2016.

- *Nhân thân:*

+ Ngày 13/4/1992, bị Tòa án nhân dân thị xã V xử phạt 03 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản XHCN" và 02 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản công dân";

theo Bản án số 16/HSST ngày 13/4/1992, chấp hành xong hình phạt ngày 16/02/1996.

+ Ngày 15/5/2002, bị Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt 18 tháng tù, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 53/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 10/4/2003.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/11/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Văn H:* ông Phạm Hoài Duy T, Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 ngày 03/11/2023, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Long phối hợp cùng Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long đang trên đường làm nhiệm vụ tại xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến khu vực ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện một người nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển số 64F9-6356 di chuyển hướng từ thành phố V, tỉnh Vĩnh Long đến thị xã B, tỉnh Vĩnh Long có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi kiểm tra người thanh niên khai tên Trương Văn H, sinh ngày 10/02/1971, nơi thường trú: số G đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Tiến hành kiểm tra người bị cáo H phát hiện trong quần lót ngay vị trí dây thắt lưng (dây nịt) có 01 bịch nylon màu đen, bên trong bịch nylon màu đen có một bịch nylon trong suốt, bên trong bịch nylon trong suốt có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận: bị cáo làm nghề chạy xe ôm; khoảng tháng 10/2023 khi đang chạy xe ôm tại thành phố V, bị cáo quen biết với người phụ nữ tên T1 (Thúy Pê Đ) không rõ họ tên và địa chỉ, bị cáo H cho T1 số điện thoại 0907.934.815 và 0762.924.727 để liên hệ. Đến ngày 03/11/2023 T1 dùng số điện thoại 0797.045.575 điện thoại kêu bị cáo H chạy đến cầu P, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long qua cầu rẽ trái, lấy bịch đồ mang đi đến thị xã B, tỉnh Vĩnh Long giao cho một người phụ nữ, khi đến nơi T1 sẽ cho người ra nhận, sau khi giao xong T1 trả tiền công cho bị cáo H là 250.000 đồng, bị cáo Hội đồng ý. Khi bị cáo H đến nơi chỉ dẫn lấy được bịch nylon, bị cáo H treo trên xe và điều khiển xe đến thị xã B, khi đến khu vực bãi rác thuộc huyện L, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo mở bịch nylon màu đen ra nhìn thấy bên trong có bịch nylon màu trắng, bên trong bịch nylon màu trắng có chứa chất ma túy, sợ bị phát hiện nên bị cáo để bịch nylon trên vào trong quần lót và tiếp tục diều khiển xe đến thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để giao ma túy thì bị bắt quả tang.

*Tại Kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng K - Công an tỉnh V*ĩnh Long*, kết luận:* mẫu chất rắn màu trắng bên trong gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 74,1361 gam, loại Heroine. (BL 34-35)

*Tại Kết luận giám định số 796/KL-KTHS ngày 05/12/2023 của Phòng K - Công an tỉnh V*ĩnh Long*, kết luận*: (BL 41-59)

Trong điện thoại cần giám định ký hiệu A: trích xuất được dữ liệu danh bạ điện thoại; nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS trong thời gian từ ngày 28/10/2023 đến ngày 03/11/2023, chi tiết thể hiện trong phụ lục 1, 2, 3.

+ Trong thẻ SIM số 8401.200.292.382.056 (số thuê bao 0762.924.727) trích xuất được dữ liệu danh bạ điện thoại, chi tiết thể hiện trong phụ lục 4.

+ Trong thẻ SIM số 8401.171.292.063.712 (số thuê bao 0907.934.815) không trích xuất được dữ liệu điện tử lưu trong thẻ SIM.

Dữ liệu 04 (bốn) phụ lục được sao lưu vào 01 đĩa DVD).

Vật chứng thu giữ khi bị bắt quả tang:

- 01 bịch nylon màu đen, bên trong bịch nylon màu đen có một bịch nylon trong suốt, bên trong bịch nylon trong suốt có chứa chất rắn màu trắng được gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Trương Văn H.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, sử dụng sim số 0907.934.815 và số 0762.924.727, đã qua sử dụng (sim bị khóa hai chiều)

- 01 xe mô tô biển số 64F9-6356, đã qua sử dụng, không bửng, không gương chiếu hậu bên phải do bị cáo Trương Văn H làm chủ sở hữu.

- 01 căn cước công dân số 086071007960 tên Trương Văn H.

- 01 giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù tên Trương Văn H.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 64F9-6356.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSVL-P1 ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Trương Văn H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 17 năm đến 19 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2023.

Về vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong là chất ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô biển số kiểm soát 64F9-6356; 01 điện thoại di động để sung vào ngân sách Nhà nước; hoàn trả cho bị cáo 01 căn cước công dân tên Trương Văn H.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất về tội danh Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Kiểm sát viên đã áp dụng đối với bị cáo, khi bị cáo chấp hành hình phạt tù xong bị cáo cũng muốn làm người lương thiện, bị cáo hành nghề chạy xe ôm để sinh sống, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/11/2023 (BL25-26) thể hiện: khoảng 16 giờ 50 phút ngày 03/11/2023, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Long phối hợp cùng Công an thị xã B, tỉnh Vĩnh Long làm nhiệm vụ tại xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến khu vực ấp T, xã T, thị xã B, phát hiện bị cáo Trương Văn H, nơi thường trú: số G đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; điều khiển xe mô tô biển số 64F9-6356 lưu thông hướng thành phố V đến thị xã B, có biểu hiện nghị vấn nên yêu cầu dừng kiểm tra. Khi tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong quần lót ngay vị trí dây thắt lưng (dây nịt) của bị cáo có 01 bịch nylon màu đen, bên trong bịch nylon màu đen có một bịch nylon trong suốt, bên trong bịch nylon trong suốt có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy.

Theo Kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 07/11/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận: mẫu chất rắn màu trắng bên trong gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 74,1361 gam, loại Heroine.

[2.2] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng tháng 10/2023, khi bị cáo hành nghề chạy xe ôm tại thành phố V, bị cáo quen biết với người phụ nữ tên T1 (Thúy Pê đê) không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, bị cáo cho T1 số điện thoại 0907.934.815 và số 0762.924.727 để liên lạc. Ngày 03/11/2023, T1 dùng số 0797.045.575 điện thoại kêu bị cáo chạy đến cầu P, Phường D, thành phố V, qua cầu rẽ trái lấy bịch đồ giao cho người phụ nữ tại thị xã B, T1 trả tiền công 250.000 đồng. Bị cáo theo sự chỉ dẫn của T1 đến nơi lấy bịch nylon xong thì điều khiển xe đến thị xã B. khi đến khu vực bãi rác thuộc huyện L, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo mở bịch nylon màu đen ra nhìn thấy bên trong có bịch nylon màu trắng, bên trong bịch nylon màu trắng có chứa chất ma túy, sợ bị phát hiện nên bị cáo để bịch nylon trên vào trong quần lót và tiếp tục điều khiển xe đến thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để giao ma túy thì bị bắt quả tang.

Từ những căn cứ trên, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trương Văn H phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo biết rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và biết rõ tác hại của ma túy đối với gia đình và xã hội nhưng vì muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có 01 tiền án về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", nhưng lại tiếp tục thực hiện phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. .

[5] Về xử lý vật chứng: vật chứng là chất ma túy còn lại sau giám định cần thiết phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, sử dụng sim số 0907.934.815 và số 0762.924.727 bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; xe mô tô biển số 64F9-6356 bị cáo dùng để đi giao ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 64F9-6356 để xử lý đối với xe mô tô biển số 64F9-6356.

- Hoàn trả cho bị cáo Trương Văn H: 01 căn cước công dân số 086071007960 tên Trương Văn H.

[6] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo Trương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H (D) phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H (D) 17 (mười bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2023.

2. Căn cứ khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trương Văn H.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tich thu tiêu hủy 01 bao thư niêm phong số 780/KL-KTHS ngày 07/11/2023 bên giao Phạm Thị Hồng H2, bên nhận Nguyễn Thanh N mẫu vật hoàn lại sau giám định (bên trong gồm mẫu chất rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng 73,9726 gam và vỏ bao gói gồm: gói niêm phong, bịch nylon màu đen, bịch nylon trong suốt theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 07/11/2023.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; 01 xe mô tô biển số 64F9-6356, đã qua sử dụng, không bửng, không gương chiếu hậu bên phải.

- Tiếp tục tạm giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 64F9-6356 tên Trương Văn H để xử lý đối với xe mô tô biển số 64F9-6356.

- Hoàn trả cho bị cáo Trương Văn H: 01 căn cước công dân số 086071007960 tên Trương Văn H.

Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Long và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

4. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKS TVL: 02;
- THADS TVL: 02;
- THA HSTVL: 01;
- STP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG + BC: 02;
- NBC: 01;
- CÔNG AN Phường C, TP V: 02;
- Lưu Văn phòng; phòng KTNV: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên